

Số: *1842* /SGDĐT-VP
V/v hướng dẫn báo cáo sơ kết
học kỳ I, năm học 2018 - 2019

Quảng Ngãi, ngày *10* tháng 12 năm 2018

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Trung tâm GDNN - GDTX huyện;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 15/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1265/QĐ-SGDĐT ngày 11/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) phê duyệt Kế hoạch công tác năm học 2018 - 2019; Đề chuẩn bị tổ chức Hội nghị sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2018 - 2019, Sở GDĐT hướng dẫn các đơn vị báo cáo sơ kết học kỳ I, cụ thể như sau:

1. Các đơn vị, trường học sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2018 - 2019 theo đề cương kèm theo Công văn này.

2. Yêu cầu nội dung báo cáo

a) Viết ngắn gọn (*không quá 04 trang giấy A4*), đủ thông tin, đánh giá kết quả nổi bật đạt được và hạn chế; phân tích rõ nguyên nhân, biện pháp thực hiện của đơn vị; có số liệu phân tích và so sánh với cùng kỳ năm học trước (*nêu số liệu có tính chất phân tích, nhận định và so sánh*).

b) Đánh giá công tác tham mưu của đơn vị, thủ trưởng đơn vị đối với cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác phát triển giáo dục trên địa bàn; những tồn tại, hạn chế; nguyên nhân và các giải pháp khắc phục.

c) Phần thống kê số liệu phải thống nhất; rà soát, kiểm tra đầy đủ, chính xác số lượng học sinh (*chất lượng học lực, hạnh kiểm, đội ngũ nhà giáo, trường, lớp, phòng học, nguồn ngân sách nhà nước,...*). Sau khi đã kiểm tra (*dữ liệu phải đầy đủ, hợp lý, chính xác*), tiến hành thao tác gửi dữ liệu để hệ thống xác nhận và hoàn thành **trước 17 giờ 00, ngày 10/01/2019**; quá thời gian trên, hệ thống sẽ động tự đóng. Mọi sự chậm trễ về thời gian, không đủ nội dung, đặc biệt tính chính xác về số liệu, dữ liệu (*so sánh, phân tích, đánh giá*), thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm (*chi tiết liên quan được hướng dẫn tại Công văn số 1501/SGDĐT-VP ngày 03/10/2018*).

d) Phần định hướng và giải pháp chính trong học kỳ II năm học 2018 - 2019 của đơn vị, trường học phải bám sát Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 15/10/2018 của UBND tỉnh, Quyết định số 1265/QĐ-SGDĐT ngày 11/9/2018 của Sở GDĐT; Nghị quyết của HĐND, UBND huyện, thành phố; chỉ tiêu, mục tiêu chung của ngành và địa phương được xây dựng từ đầu năm học; nêu các biện pháp cụ thể để đạt những mục tiêu đề ra.

3. Thời gian tổ chức sơ kết và nộp báo cáo

Các đơn vị, trường học tổ chức sơ kết học kỳ I năm học 2018 - 2019 theo quy định tại Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 của UBND tỉnh; đồng thời gửi file mềm về Sở GDĐT (qua Văn phòng Sở) theo địa chỉ email: vanphongsos@quangngai.edu.vn **chậm nhất trước ngày 10/01/2019.**

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng chức năng Sở GDĐT;
- Lưu: VT, VPInp.

GIÁM ĐỐC



ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO SƠ KẾT HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018 - 2019
KHỐI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, TRUNG TÂM
(Đính kèm theo Công văn số 1842 /SGDDT-VP ngày 10 /12/2018
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Phần I. Khái quát về đặc điểm, tình hình và bối cảnh triển khai nhiệm vụ năm học 2018 - 2019

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên và học sinh
2. Thuận lợi và khó khăn

Phần II. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1. Công tác xây dựng kế hoạch, tham mưu, phối hợp tổ chức thực hiện
2. Công tác chỉ đạo, triển khai
3. Công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện
4. Công tác chỉ đạo, kiểm tra các khoản thu đầu năm học 2018 - 2019 tại cơ sở giáo dục, kết quả xử lý (nêu cụ thể tên trường, cá nhân hiệu trưởng có tổ chức thu các khoản sai quy định), biện pháp khắc phục,...
5. Tổ chức thực hiện các Kết luận sau thanh tra, kiểm tra (nếu có) của Sở Giáo dục và Đào tạo, của các cấp có thẩm quyền, biện pháp khắc phục,...

Phần III. Tổ chức hoạt động giáo dục và đào tạo (phân tích và có so sánh kết quả cụ thể).

Phần IV. Kết quả thực hiện các giải pháp phát triển giáo dục

1. Kết quả thực hiện giải pháp phát triển giáo dục theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học, học kỳ I
2. Đánh giá chung
 - a) Kết quả đạt được (nêu kết quả nổi bật);
 - b) Hạn chế, yếu kém;
* Nguyên nhân:
 - Nguyên nhân chủ quan;
 - Nguyên nhân khách quan;
 - c) Những tồn tại, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện
 - d) Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm
 - đ) Hướng khắc phục và giải pháp

Phần V. Đánh giá kết quả, chỉ tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2017 (so với chỉ tiêu đã đăng ký UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo)

Phần VI. Đề xuất

Phần VII. Phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu học kỳ II năm học 2018 - 2019

ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO SƠ KẾT HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018 - 2019
KHOI PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN, THÀNH PHỐ
(Đính kèm theo Công văn số 1842 /SGDDT-VP ngày 10 /12/2018
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Phần I. Khái quát về đặc điểm, tình hình và bối cảnh triển khai nhiệm vụ năm học 2018 - 2019

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên và học sinh
2. Thuận lợi và khó khăn

Phần II. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1. Công tác xây dựng kế hoạch, tham mưu, phối hợp tổ chức thực hiện
2. Công tác chỉ đạo, triển khai
3. Công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện
4. Công tác chỉ đạo, kiểm tra các khoản thu đầu năm học 2017 - 2018 tại cơ sở giáo dục, kết quả xử lý (nêu cụ thể tên trường, cá nhân hiệu trưởng có tổ chức thu các khoản sai quy định), biện pháp khắc phục,...
5. Tổ chức thực hiện các Kết luận sau thanh tra, kiểm tra (nếu có) của Sở Giáo dục và Đào tạo, của các cấp có thẩm quyền, biện pháp khắc phục,...

Phần III. Tổ chức hoạt động giáo dục và đào tạo (phân tích và có so sánh kết quả cụ thể).

- Giáo dục mầm non;
- Giáo dục phổ thông (tiểu học, trung học cơ sở);
- Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (trung học cơ sở);
- Kết quả phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi.

Phần IV. Kết quả thực hiện các giải pháp phát triển giáo dục

1. Kết quả thực hiện giải pháp phát triển giáo dục theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học, học kỳ I
 - a) Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, thi và đánh giá chất lượng giáo dục;
 - b) Đổi mới công tác quản lý giáo dục;
 - c) Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;
 - d) Đổi mới cơ chế tài chính giáo dục và tăng cường nguồn lực đầu tư;
 - đ) Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo,...

e) Gắn đào tạo với sử dụng, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ đáp ứng nhu cầu xã hội;

f) Chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục đối với vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách xã hội; kết quả, chỉ tiêu phát triển trường phổ thông dân tộc bán trú...

g) Rà soát, quy hoạch, sắp xếp lại mạng lưới các cơ sở giáo dục gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và phù hợp với tình hình thực tế hiện nay tại địa phương theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT.

h) Chính sách, cơ chế phát triển khoa học giáo dục và đào tạo;

i) Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác về giáo dục và đào tạo đối với đơn vị, địa phương; công tác xã hội hóa giáo dục,...

2. Đánh giá chung

a) Kết quả đạt được (*nêu kết quả nổi bật*);

b) Hạn chế, yếu kém;

* Nguyên nhân:

- Nguyên nhân chủ quan;

- Nguyên nhân khách quan;

c) Những tồn tại, bất cập khi triển khai thực hiện

d) Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

đ) Hướng khắc phục và giải pháp

Phần V. Đánh giá kết quả, chỉ tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2018 (so với chỉ tiêu đã đăng ký UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo) đối với từng bậc học

a) Công tác tham mưu duy trì giữ chuẩn

b) Kết quả đạt được (số lượng, chất lượng,...)

c) Tồn tại, vướng mắc

- Nguyên nhân chủ quan

- Nguyên nhân khách quan

d) Hướng khắc phục và giải pháp

Phần VI. Đề xuất

Phần VII. Phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu học kỳ II, năm học 2018 - 2019.

